

UBND TỈNH KON TUM
BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG CHỐNG DỊCH
COVID-19

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2021

V/v cập nhật cấp độ dịch
và hướng dẫn cách ly y tế theo
Công văn số 5605/CV-BCĐ
(đến 10h00 ngày 08/12/2021)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 3930/UBND-KGVX ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5605/CV-BCĐ ngày 02/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh.

Căn cứ công bố cấp độ dịch và tình hình diễn biến dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố; thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch (BCĐ PCD) COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 5605/CV-BCĐ, như sau:

1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX)

2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã. Nhưng, nếu quy mô huyện được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn huyện/quận/thành phố trực thuộc tỉnh; nếu quy mô tỉnh được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (đỏ), nguy cơ cao (cam) và khu vực phong tỏa¹ (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):

a) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa

¹ Khu vực phong tỏa: Chỉ áp dụng khi có địa chỉ rõ ràng như chung cư; khách sạn; bệnh viện; khu vực có giới hạn rõ ràng của khu phố, đường phố...

phương (thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc Giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp): Thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú (gọi chung là tại nhà) 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày.

- Đối tượng này sau khi thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày, được thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà nếu có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh²: Thực hiện cách ly tập trung 07 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

- Nếu không có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung* 14 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

* Tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung: Được thực hiện theo Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh³.

b) Người chưa tiêm đủ liều hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng chưa qua 14 ngày: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), sau đó tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung 14 ngày và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh): Thực hiện tự theo dõi sức khỏe; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú; **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

² Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc áp dụng biện pháp phòng chống dịch đối với người về từ vùng dịch; Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Công văn số 5053/CV-BCĐ.

³ Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc tăng cường kiểm soát chặt chẽ bàn giao, quản lý sau khi hoàn thành cách ly tập trung.

2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà đến/về địa bàn tỉnh: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh⁴.

2.4. Trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh⁵.

2.5. Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

2.6. Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng, chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này.

2.7. Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX).

2.8. Một số trường hợp khác:

- Người đến/ về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt, ho, đau họng, khó thở, mệt mỏi, ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác, khứu giác...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

⁴ Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn bàn giao, vận chuyển, quản lý ca COVID-19 xuất viện.

⁵ Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn cách ly phòng chống dịch COVID-19 đối với trẻ em.

3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa (kèm Phụ lục):

- Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo thời điểm được thông báo (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo/cập nhật thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định.

- Phụ lục kèm theo này được cập nhật theo công thông tin của Bộ Y tế theo địa chỉ: <https://capdodich.yte.gov.vn/>. Trường hợp các địa phương cập nhật lại cấp độ dịch theo địa chỉ này thì căn cứ vào cập nhật mới nhất đó để áp dụng cho công dân về tỉnh. **Trường hợp công dân về địa bàn tỉnh có mang theo quyết định công bố cấp độ dịch mới nhất của địa phương (của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cấp huyện hoặc cấp tỉnh) nhưng địa phương chưa cập nhật kịp lên địa chỉ <https://capdodich.yte.gov.vn/> thì áp dụng theo quyết định của địa phương công bố cấp độ dịch.**

Ban Chỉ đạo đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện⁶; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trưởng BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Võ Văn Thanh**

⁶ Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

CẬP NHẬT: 10 h 00 , ngày 08 / 12 / 2021

Phụ lục

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**
(Kèm theo Công văn số/CV-BCĐ ngày /12/2021 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
01	TP HỒ CHÍ MINH	Quận 4 (Cấp độ 3)	Phường 1, Phường 3, Phường 8, Phường 13, Phường 14					
		Quận 5	Phường 04, Phường 11					
		Phú Nhuận	Phường 5					
		Quận 3	Phường 14					
		Bình Chánh	Bình Lợi					
		Bình Thạnh	Phường 13, Phường 14, Phường 25					
		Cần Giờ	Cần Thạnh					
		Quận 10	Phường 4, Phường 10, Phường 12, Phường 13, Phường 14					
02	ĐỒNG NAI	Biên Hoà	Long Bình, Trảng Dài, Long Hưng, Tân Hạnh, Tân Biên, Quyết Thắng, Trung Dũng, Bình Đa, An Bình, Hiệp Hoà, Tân Phong,					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Long Hiệp, Tân Tiến, Thống Nhất, Tam Hoà, Hoà Bình, Thanh Bình, Long Bình Tân						
		Trảng Bom	Quảng Tiến, An Viễn, Bình Minh, Sông Thao, Sông Trầu, Đông Hoà, Bắc Sơn, Trung Hoà, Đồi 61, Giang Điền						
		Vĩnh Cửu	Thạnh Phú, Thiện Tân, Vĩnh An, Bình Lợi						
		Cẩm Mỹ	Xuân Đường, Xuân Bảo, Thừa Đức, Long Giao, Xuân Quê, Nhân Nghĩa, Sông Ray						
		Long Thành	An Phước, Tam An, Cẩm Dương, Long Đức, Bình An, Bình Sơn, Bàu Cạn, Phước Bình, Phước Thái						
		Nhon Trạch	Phước Thiên, Hiệp Phước, Phước Khánh, Đại Phước, Phước An						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Định Quán	TT Định Quán, Phú Cường, Túc Trung						
		Long Khánh	Xuân Thanh, Xuân Bình, Bình Lộc, Bà Trâm						
		Tân Phú	Thanh Sơn, TT Tân Phú, Phú Trung, Phú Xuân, Phú Thanh						
03	AN GIANG	Phú Tân		Phú Bình					
		Tân Châu		Long Châu					
		Chợ Mới	Long Điền B						
		Tịnh Biên (Cấp độ 4)	An Hảo	Văn Giáo					
		Châu Đốc (Cấp độ 4)	Châu Phú B, Núi Sam	Châu Phú A, Vĩnh Nguơn, Vĩnh Tế, Vĩnh Châu					
		An Phú	Vĩnh Hội Đông, An Hội, Vĩnh Lộc						
04	LONG AN								
05	ĐỒNG THÁP (Cấp độ 3)	Huyện Cao Lãnh	Phong Mỹ, Mỹ Thọ						
		TP Cao Lãnh	Phường 3						
		Sa Đéc	Phường 3, 4, An Hoà, Tân Quy Đông, Tân Khánh Đông, Tân Phú Đông						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Châu Thành	Phú Hựu, Tân Bình, Tân Nhuận Đông	Cái Tàu Hạ, Phú Long				
		Tam Nông	Tràm Chim, An Long	Phú Thọ, Phú Thành A				
		Tân Hồng	Tân Hộ Cơ, An Phước, Tân Thành B					
		Tháp Mười	Láng Biền, Mỹ An, Hưng Thạnh, Mỹ Hoà	TT Mỹ An, Tân Kiều, Thanh Mỹ, Mỹ Quý				
		Lai Vung	Định Hoà, Hoà Long, Hoà Thành, Phong Hoà, Tân Dương, Vĩnh Thới	Lai Vung, Long Hậu				
		Lấp Vò	TT Lấp Vò					
		Thanh Bình	An Phong, Tân Thạnh					
06	BÌNH PHƯỚC	Chơn Thành (Cấp độ 3)	Minh Hưng, Thọ Sơn	TT Chơn Thành, Thành Tâm, Minh Thành				
		Đồng Xoài (Cấp độ 3)	Tân Đông, Tiên Thành, Tiên Hưng					
		Hớn Quản (Cấp độ 3)	Minh Tâm, Thanh Bình, An Khương, Thanh An, Tân Lợi, Đồng Nơ, Tân Hiệp	Tân Hưng, Phước An, Tân Khai				
		Đồng Phú (Cấp độ 3)	Tân Phước, Tân Phú, Thuận Phú,					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Tân Lập						
		Bình Long (Cấp độ 3)	An Lộc	Phú Thịnh, Hưng Chiến, Thanh Phú, Phú Đức, Thanh Lương					
		Bù Gia Mập (Cấp độ 3)		Đức Hạnh, Đa Kia					
		Bù Đốp (Cấp độ 3)	Thiện Hưng, Thanh Hoà, Tân Tiến						
		Bù Đăng (Cấp độ 3)	Bom Bo, Đức Liễu, Thống Nhất, Nghĩa Trung	Đức Phong, Thọ Sơn					
		Phú Riềng	Phước Tân, Bù Nho						
		Lộc Ninh (Cấp độ 3)	TT Lộc Ninh, Lộc Thuận, Lộc Thành, Lộc Thái	Lộc Tấn, Lộc Thạnh, Lộc Thiện, Lộc Hưng, Lộc Hoà, Lộc Thịnh, Lộc Khánh					
07	TRÀ VINH	Châu Thành	Nguyệt Hoá	Hoà Thuận					
		Cầu Ngang	Trường Thọ						
		TX Duyên Hải	Long Thành						
		Trà Cú	Lưu Nghiệp Anh, Đại An, Tân Hiệp, Tân Sơn	TT Trà Cú, Ngãi Xuyên, Thanh Sơn					
		Thành phố Trà Vinh	Phường 4, Phường 5						
		Càng Long	Nhị Long Phú,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (tương đương)	Xã (tương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (tương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Phương Thạnh						
		Tiểu Cần	Tập Ngãi						
08	BÌNH DƯƠNG	Thủ Dầu Một	Định Hoà, Hoà Phú, Tân An, Phú Mỹ, Tương Bình Hiệp						
		Dĩ An	Bình An, Tân Bình, Đông Hoà						
		Bến Cát	An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân Định, Chánh Phú Hoà, Phú An						
		Bắc Tân Uyên	Tân Lập, Tân Bình, Tân Mỹ						
		Phú Giáo	Phước Vĩnh						
		Dầu Tiếng	TT Dầu Tiếng, Long Tân						
09	VĨNH LONG (Cấp độ 3)	Vĩnh Long	Phường 2, Phường 3, Phường 5, Phường 8	Phường 1, Phường 4, Phường 9					
		Long Hồ	An Bình, Tân Hạnh, Thạnh Quới						
		Mang Thít	Cái Nhum						
		Tam Bình	Song Phú						
10	TÂY NINH	Bến Cầu	Bến Cầu, An Thạnh, Lợi Thuận, Tiên Thuận, Thị trấn, Long Thuận, Long Khánh,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Long Giang, Long Chử						
		Gò Dầu	Gò Dầu, Phước Trạch, Thanh Phước, Phước Đông, Bàu Đôn, Cẩm Giang						
		Tân Biên	Thạnh Tây, Tân Biên, Tân Bình,						
		Tân Châu	Tân Hiệp						
		Hoà Thành	Long Hoa, Long Thành Bắc, Long Thành trung, Trường tây, trường Đông						
		Châu Thành	Châu Thành, Phước Vinh, Đồng Khởi						
		TP Tây Ninh	Ninh Sơn						
		Trảng Bàng	Phước Bình						
		Dương Minh Châu	Phan, Lộc Ninh, Bến Củi						
11	TIỀN GIANG	Mỹ Tho (Cấp độ 3)	Phường 6, Phường 7, Phường 8, Tân Long, Tân Mỹ Chánh						
		Châu Thành	Tân Hiệp						
		Tân Phước (Cấp độ 3)	Phú Mỹ, Tân Hoà Tây, Thạnh Tân	Phước Lập, Phước Mỹ, Tân Hoà					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
				Thành				
		Gò Công	Phường 2, Tân Trung	Bình Xuân				
		Gò Công Đông	Vàm Láng					
12	BÀ RỊA- VŨNG TÀU (Cấp độ 4)	TP Bà Rịa (Cấp độ 4)	Long Tâm, Long Phước, Phước Nguyên, Long Toàn					
		TP Vũng Tàu (Cấp độ 3)	Phường 1, 8, 12, Long Sơn, Nguyễn An Ninh					
		Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ, Mỹ Xuân, Tân Phước		Phường Phú Mỹ	Tổ dân cư số 13, KP.Tân Hạnh; Một phần tổ dân cư số 7 Tân Hạnh và một phần tổ dân cư số 3, KP.Vạn Hạnh	30/10/2021	
		Đất Đỏ	Phước Long Thọ					
		Long Điền (Cấp độ 3)	An Ngãi, Phước Hưng		An Nhứt	Thôn An Hoà	29/10/2021	
		Xuyên Mộc (Cấp độ 3)	Bình Châu, Hoà Hội, Phước Thuận					
13	BẾN TRE	Ba Tri	An Hiệp; An Ngãi Trung					
		Bình Đại	Đại Hoà Lộc, Thạnh Trị, Vang Quới Đông	Bình Thới, Bình Đại, Bình Thắng, Định Trung				
		Châu Thành	Tường Đa, An Khánh, Vang	Thành Triệu				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Quới Đông						
		Chợ Lách	Vĩnh Hoà, Vĩnh Thành	Long Thới					
		Mỏ Cây Nam	An Định, An Thạnh						
		Thành phố Bến Tre	Phường 8						
14	SÓC TRĂNG (Cấp độ 3)	Kế Sách (Cấp độ 3)	TT Kế Sách, Thới An Hội, An Mỹ, Kế An, Kế Thành						
		Mỹ Tú (Cấp độ 3)	Huỳnh Hữu Nghĩa, Mỹ Thuận						
		Mỹ Xuyên	Ngọc Tố						
		Thanh Trị (Cấp độ 3)	Lâm Kiệt						
		Trần Đề (Cấp độ 3)	Thanh Thới An, Lịch Hội Thượng, Trần Đề, Liêu Tú						
		Vĩnh Châu (Cấp độ 3)	Vĩnh Phước						
		Châu Thành (Cấp độ 3)	Châu Thành, An Hiệp, Thuận Hoà						
		Cù Lao Dung	An Thạnh 2						
		Ngã Năm	Phường 2						
			Thành phố Sóc Trăng (Cấp độ 3)						
15	CÀ MAU	Phú Tân	Tân Hải, Rach Chèo, Cái Đôi Vàm, Phú Mỹ	Việt Thắng					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Cà Mau	Phường 4, 6, 7, 8, Tân Xuyên, Hoà Tân, Lý Văn Lâm,						
		Cái Nước	Phú Hưng, TT Cái Nước	Đông Thới					
		Đầm Dơi	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Trần Phán, Tạ An Khương Nam, Tân Thuận,	Tân Duyệt					
		Năm Căn	TT Năm Căn	Hàng Vịnh					
		Thới Bình	Thới Bình, Biên Bạch						
		Trần Văn Thời	Khánh Bình Tây, Lợi An, Khánh Hưng, Khánh Bình, Khánh Bình Đông, TT Trần Văn Thời, Trần Hợi, Phong Điền	Sông Đốc, Khánh Bình Tây Bắc, Khánh Hưng, Khánh Hải					
		U Minh	Khánh Thuận, U Minh, Khánh Lâm	Khánh Hội					
16	KIÊN GIANG	An Minh	TT Thứ Mười Một						
		An Biên	Tây Yên A						
		Gò Quao	Thới Quản, Định Hoà, Vĩnh Phước B, TT Gò Quao	Vĩnh Hoà Hưng Bắc					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Kiên Lương	Kiên Bình						
		Giồng Riềng	Ngọc Thuận, Ngọc Thành						
		Hòn Đất	Mỹ Lâm, Sóc Sơn, TT Hòn Đất, Sơn Kiên						
		Phú Quốc	Thổ Châu						
		Kiên Hải	Lại Sơn, Nam Du						
17	HẬU GIANG	Phụng Hiệp	Tất cả các phường, xã của huyện Phụng Hiệp						
		Huyện Châu Thành A	Tất cả các phường, xã của huyện Châu Thành A trừ TT Một Ngàn						
		Vị Thủy	Tất cả các phường, xã của huyện Vị Thủy						
		Long Mỹ	Thuận An, Trà Lồng, Bình Thạnh, Long Bình, Long Phú						
		Ngã Bảy	Tất cả các phường, xã của thành phố Ngã Bảy						
		Vị Thanh	Tất cả các phường, xã của						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			thành phố Vị Thanh						
		Châu Thành	Tất cả các phường, xã của huyện Châu Thành						
18	CẦN THƠ (Cấp độ 3)	Ninh Kiều (Cấp độ 3)	Cái Khế, An Cư, Xuân Khánh	An Nghiệp					
		Bình Thủy (Cấp độ 3)		Trà An, Trà Nóc, Thới An Đông					
		Ô Môn (Cấp độ 3)	Trường Lạc	Phước Thới					
		Thốt Nốt (Cấp độ 3)	Thuận An	Thới Thuận, Trung Kiên, Thốt Nốt					
		Cờ Đỏ	Thới Xuân						
		Cái Răng	Lê Bình						
		Phong Điền	Tân Thới						
		Thới Lai	Thới Thạnh, Tân Thạnh, Định Môn, Trường Thành						
19	BẠC LIÊU (Cấp độ 3)	Bạc Liêu (Cấp độ 3)	Phường 2, Phường 3	Phường 1, Phường 5, Vĩnh Trạch Đông					
		Hồng Dân	Ninh Quới, Ninh Quới A, Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Vĩnh Lộc A						
		Giá Rai (Cấp độ 3)	Phong Thạnh, Phường 1, Hộ Phông, Tân Thạnh	Phong Thạnh Đông, Láng Tròn, Phong Tân, Tân Phong					
		Đông Hải	Điền Hải						
		Vĩnh Lợi (Cấp độ 3)							
		Hoà Bình (Cấp độ 3)		Vĩnh Thịnh, Vĩnh Mỹ A					
20	HÀ NỘI	Hai Bà Trưng	Phố Huế						
		Đống Đa	Khâm Thiên, Trung Phụng						
21	HƯNG YÊN								
22	HẢI PHÒNG	Hồng Bàng	Thượng Lý, Sở Dầu						
		Tiên Lãng (Cấp độ 3)		Toàn Thắng, Tiên Minh, Tiên Thắng, Vinh Quang					
23	BẮC GIANG	Yên Dũng	Yên Lư						
		Quế Võ	Yên Giả	Phương Liễu, Phương Mao					
24	BẮC NINH	Yên Phong	Tam Đa		Đông Nguyên	Khu phố Nguyễn Giáo	11/10/2021		
		Bắc Ninh	Hạp Lĩnh, Vân Dương, Nam Sơn						
		Lương Tài	Trung Chính						
		Gia Bình		Song Giang					
25	LẠNG SƠN	Văn Lãng	Hội Hoan						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Lộc bình	Yên Khoái						
26	HÀ NAM								
27	VĨNH PHÚC	Vĩnh Tường	Chấn Hưng	An Tường					
		Yên Lạc	Đồng Văn						
		Lập Thạch	Bản Giàn, Sơn Đông						
28	THÁI BÌNH								
29	NAM ĐỊNH	Nam Định	Tế Xương, Vị Xuyên	Năng Tĩnh					
		Ý Yên		Yên Nghĩa					
30	BẮC KẠN	Ba Bể	Phúc Lộc						
31	LÀO CAI	Mường Khương	Bản Lầu						
		TP Lào Cai	Kim Tân						
32	YÊN BÁI								
33	ĐIỆN BIÊN	Điện Biên Đông	Phì Nhừ						
		TP Điện Biên Phủ	Noong Bua, Him Lam						
34	HOÀ BÌNH	Lương Sơn		Cao Dương					
		Kim Bôi		Vĩnh Tiến					
		Cao Phong	Thu Phong						
		Lạc Sơn		Định Cư					
		TP Hoà Bình	Quỳnh Lâm, Thái Bình, Thịnh Lang	Phương Lâm, Đồng Tiến,					
35	TUYÊN QUANG	Lâm Bình (Cấp độ 3)	Thượng Lâm	Lăng Can					
36	PHÚ THỌ	Việt Trì	Hùng Lô, Bến Gót	Bạch Hạc					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		TX Phú Thọ		Hà Lộc					
		Thanh Sơn	Cự Thắng, Văn Miếu, Tất Thắng						
		Tam Nông	Hương Nộn						
37	LAI CHÂU								
38	SƠN LA								
39	HÀ GIANG	Hà Giang	Trần Phú, Ngọc Đường	Ngọc Hà, Minh Khai, Nguyễn Trãi, Quang Trung, Phương Thiện	Ngọc Hà	Tổ 7, 8, 9	26/10/2021		
		Huyện Quản Bạ			Quyết Tiến	Thôn Khâu Làn	26/10/2021		
		Bắc Quang	Vĩnh Tuy						
		Huyện Vị Xuyên		Thuận Hoà	Thuận Hoà	Thôn Minh Tiến	26/10/2021		
		Yên Minh	Ngọc Long, Sùng Thái						
40	THÁI NGUYÊN	Phổ Yên	Hồng Tiến						
41	CAO BẰNG								
42	QUẢNG NINH	Đàm Hà	Tân Bình						
43	NINH BÌNH								
44	HẢI DƯƠNG	Huyện Ninh Giang	Tân Phong						
45	ĐÀ NẰNG	Thanh Khê	Thanh Khê Đông						
		Liên Chiểu	Hoà Khánh Nam, Hoà Hiệp Nam, Hoà Khánh Bắc						
46	THỪA THIÊN	Thành phố Huế	Hương Sơ, Vỹ Dạ,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (tương đương)	Xã (tương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (tương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
	HUẾ	(Cấp độ 3)	Hương Vinh, Phú Hậu, Thuận Lộc, An Hoà, Phú Mậu, Phú Dương						
		Phú Lộc	Lộc Trì, Lăng Cô, Lộc Thủy, TT Phú Lộc		Vinh Hưng	Trung Hưng	14/11/2021		
47	PHÚ YÊN	Tuy An	An Thọ						
		Sơn Hoà	Sơn Xuân						
		Đông Hoà	Hoà Xuân Nam						
48	KHÁNH HOÀ	Ninh Hoà	Ninh Phước, Ninh Phú, Ninh Sim, Ninh Hà						
		Khánh Vĩnh	TT Khánh Vĩnh						
		Nha Trang	Vĩnh Hải, Vĩnh Phước, Vĩnh Thọ, Vạn Thạnh, Phương Sơn, Vĩnh Trường						
		Diên Khánh	TT Diên Khánh, Diên An, Diên Thạnh, Diên Toàn, Diên Phước, Diên Điền, Diên Phú, Diên Lạc, Bình Lộc, Suối Hiệp						
		Cam Lâm	Cam Hải Tây, Cam Phước Tây, Cam hải Đông						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Khánh Sơn (Cấp độ 3)	Sơn Lâm, Sơn Hiệp, Sơn Trung	Thành Sơn				
49	QUẢNG NGÃI	Trà Bồng		Trà Tân				
		Bình Sơn	Bình Trung		Bình Hải	Thôn Phước Thiện 2	13/11/2021	
		Nghĩa Hành	Hành Tín Tây		Chợ Chùa	TDP Phú Vinh Trung	23/11/2021	
		Sơn Tịnh	Tịnh Hà					
		Sơn Hà	Sơn Linh, Sơn Hạ					
50	NGHỆ AN	Hoàng Mai	Quỳnh Lập					
		TP Vinh	Hung Dũng					
		Quỳnh Lưu	Quỳnh Diên, Quỳnh Hoa					
		Hung Nguyên	Hung Trung	Long Xá				
		Tân Kỳ		Nghĩa Đồng				
		Đô Lương	Lạc Sơn, Đà Sơn					
		Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn, Nghĩa Bình, Nghĩa Thịnh					
		Nghi Lộc	Nghi Diên, Nghi Phương	Nghi Hoa, Nghi Thuận				
		Quỳ Châu		Châu Tiến				
		Yên Thành		Công Thành				
		Quế Phong	Mường Nọc					
51	BÌNH ĐỊNH (Cấp độ 3)	Hoài Nhơn	Hoài Châu Bắc, Hoài Mỹ					
		Tuy Phước (Cấp độ 3)						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		An Nhơn (Cấp độ 3)	Nhơn Lộc, Nhơn Thọ Nhơn Hạnh Nhơn Mỹ, Nhơn Hậu, Nhơn Tân,						
		Vân Canh (Cấp độ 3)		Canh Liên					
		Quy Nhơn (Cấp độ 3)	Lê Hồng Phong, Trần Quang Diệu, Lê Lợi, Quang Trung, Nhơn Bình, Nhơn Phú	Hải Cảng					
		Phù Cát		Cát Thành					
		Phù Mỹ	Mỹ Phong, Mỹ Hoà, Mỹ Quang						
		Tây Sơn	Tây Bình, Bình Thành						
		52	THANH HOÁ	Bim Sơn	Ngọc Trạo, Bắc Sơn,	Quang Trung, Phú Sơn, Ba Đình			
	Xã Quang Trung					Thôn 3, 5, 6	14/10/2021		
	Phường Bắc Sơn					Nhà máy ô tô VEAM	15/10/2021		
TP Thanh Hoá					Long Anh	Cụm dân cư ngõ Vườn Chuối và ngõ Đồng Văn thuộc phố Quan Nội 1	17/11/2021		
					Lam Sơn	các số nhà: 15/24, 17/24 và 19/24, đường Lê Thị Hoa; các số nhà: 166, 168 và 170, đường Tổng Duy Tân	28/11/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Trường Thi	Chung cư Đông Bắc đường Đình Giáp Đông,	28/11/2021	
		Triệu Sơn			Triệu Sơn	Khu phố 1	20/10/2021	
		Sầm Sơn			Quảng Cư	Cụm dân cư phố Minh Các	20/10/2021	
					Trung Sơn	Phố Quang Giáp	20/10/2021	
		Yên Định			Định Tường	BVĐK Trí Đức Thành	10/11/2021	
					Định Hưng	Thôn Duyên Hy	10/11/2021	
53	HÀ TĨNH	Huyện Kỳ Anh	Kỳ Phong, Kỳ Tiến					
		Đức Thọ	TT Đức Thọ, Trường Sơn					
54	NINH THUẬN	Phan Rang – Tháp Chàm	Bảo An, Đạo Long, Mỹ Hải, Mỹ Bình					
		Ninh Phước	Phước Hải, An Hải, Phước Thuận, Phước Dân					
		Ninh Hải	Khánh Hải					
		Thuận Bắc	Bắc Sơn, Phước Chiến					
		Ninh Sơn	Nhơn Sơn					
55	BÌNH THUẬN	Phan Thiết (Cấp độ 3)	Hưng Long, Đức Long, Đức Thắng, Phú Hải, Mũi Né, Phú Thủy, Phú Tài, Phú Trinh, Đức Nghĩa, Lạc					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Đạo, Phong Nẫm, Tiến Lợi, Tiến Thành						
		Tuy Phong (Cấp độ 3)	Liên Hương, Phong Phú, Vĩnh Hào, Vĩnh Tân, Phú Lạc, Hoà Minh, Chí Công, Bình Thạnh	Phan Rí Cửa					
		Hàm Thuận Bắc	Hồng Sơn, Phú Long, Thuận Minh, Hàm Hiệp	Hàm Phú					
		Hàm Thuận Nam (Cấp độ 3)	Hàm Thạnh, Thuận Nam, Mỹ Thạnh, Hàm Cần, Hàm Thạnh, Hàm Kiệt, Hàm Cường,						
		Hàm Tân	Tân Minh, Tân Nghĩa, Sông Phan, Tân Hà, Sơn Mỹ						
		Tánh Linh (Cấp độ 3)	Lạc tánh, huy Khiêm, Măng Tó, Đức Phú, Đông Kho, Gia An, Đức Bình, Suối Khiết	Gia Huynh					
		Bắc Bình (Cấp độ 4)	Phan Lâm, Lương Sơn, Bình Tân, Hồng Phong	Chợ Lầu, Phan Sơn, Hải Ninh, Phan Hoà, Phan Thanh, Hồng					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
				Thái, Phan Hiệp, Phan Rí Thành, Hoà Thắng				
		La Gi	Phước Lộc, Bình Tân, Tân Phước					
		Phú Quý (Cấp độ 4)						
		Phú Quý (Cấp độ 3)	Ngũ Phụng, Tam Thanh					
		Đức Linh	Đức Tín, Trà Tân					
56	QUẢNG NAM	Núi Thành	Tam Anh Nam, Tam Tiến					
		Điện Bàn	Điện Nam Trung					
		Hiệp Đức		Quế Thọ, Sông Trà				
		Quế Sơn	Quế Xuân 2					
		Hội An	Cẩm Hà					
		Tam Kỳ	An Mỹ, An Phú, An Sơn, Tam Thanh					
57	QUẢNG BÌNH	Minh Hoá	Thượng Hoá					
		Ba Đồn	Quảng Thọ					
		Tuyên Hoá	Đồng Lê					
		Quảng Trạch	Quảng Phương					
		Đồng Hới	Bảo Ninh					
58	QUẢNG TRỊ	Triệu Phong	Triệu Trạch					
		Gio Linh	TT Gio Linh, Trung Giang,					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Trung Sơn, Gio Mỹ, Gio An, Gio Mai						
			Đăk Krông	Đa Krông, Hương Hiệp	Mò Ó				
59	LÂM ĐỒNG	Huyện Cát Tiên		Đức Phở					
		Huyện Đơn Dương (Cấp độ 3)		TT Thạnh Mỹ, Ka Đô					
		Đạ Huoai (Cấp độ 3)	Ma Đa Guôi	Đạ Oai					
		Đạ Tẻh (Cấp độ 3)		Thị trấn Đạ Tẻh					
		Đức Trọng (Cấp độ 3)	Liên Nghĩa	N'Thol Hạ, Hiệp An, Phù Hội, Đa Qwyn					
60	ĐẮK LẮK	Buôn Ma Thuật	Tân Lập, Hoà Thắng						
		Buôn Hồ		Ea Drông					
		Ea H'Leo	Ea Nam						
		Ea Súp	Cư Mlan						
		Buôn Đôn	Ea Bar						
		Cư M'Gar	Quảng Phú, Quảng Tiến	Xã Cư M'Gar					
		Krông Búk	Cư Pong						
		Krông A Na	Ea Bông						
		Huyện Lắk	Yang Tao, Nam Ka						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Cư Kuin	Hoà Hiệp						
		Krông Năng	Ea Puk						
61	ĐẮK NÔNG	Krông Nô (Cấp độ 3)	Buôn Choah, Nam Xuân, Nâm Nung, Đăk Sô, Quảng Phú						
		Tuy Đức	Đăk Ngo						
		Đăk R'Lấp	Nhân Cơ, Đăk Sin						
		Cư Jut	Tâm Thắng						
		Đăk Mĩl	Thuận An						
62	GIA LAI	Thành phố Pleiku	Biển Hồ						
		Huyện Đăk Đoa	Đăk Rong	Hà Bầu					
		Chư Sê (Cấp độ 3)	TT Chư Sê, Xã Dun, Ia Blang, Ia H'Lốp	Ia Pal					
		Ia Grai	Ia Krai						
		Chư Puh	Ia Dreng, Ia Hla						
		Phú Thiện		TT Phú Thiện					

